

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 11 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Mạnh Huy
Bà Phạm Thị Châu Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thị Thúy Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm 1989 tại huyện M, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: số nhà ..1, ngõ 20..., đường T, phố Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (nơi ĐKKHKT: xóm ..., xã Y, huyện M, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Vũ Thị H; có vợ Phan Thị Kiều M1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/6/2022 đến ngày 01/7/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Ông Phan Tiên M2 - Luật sư văn phòng luật sư M thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình. Địa chỉ: số 9.. đường T, phố A, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt có gửi bài bào chữa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Vũ Anh D, sinh năm 1985; nơi cư trú: phố H, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

2. Chị Phan Thị Kiều M1, sinh năm 1990; nơi cư trú: xóm .., xã Y, huyện M, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Mạnh H1, sinh năm 1986; chị Cà Thị P, sinh năm 2000 (đều vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* Anh Đặng Quốc H2, sinh năm 1986; bà Đinh Thị H3, sinh năm 1958; ông Đinh Văn K, sinh năm 1966 (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn V thuê trọ tại số nhà ..1, ngõ 20., đường T, phố Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là người nghiện ma túy. Khoảng trưa ngày 21/6/2022, V thuê xe ôm của một người không quen biết đi từ nhà trọ đến khu vực đầu cầu N thuộc xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định để mua ma túy về bán kiếm lời. Đến nơi V xuống xe và nói với người lái xe ôm đứng chờ, V đi bộ đến khu vực đầu đê gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ và hỏi người đàn ông này “có biết ai bán ma túy loại thuốc lắc không?”, người đàn ông này trả lời “có”, mua bao nhiêu? V nói mua 09 viên, người đàn ông nói giá 300.000 đồng/01 viên, mua thì đưa tiền đây. V lấy trong túi quần đưa cho người đàn ông này số tiền 2.700.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa cho V 01 túi nilon màu trắng có viên màu đỏ, bên trong túi nilon có đựng 09 viên nén màu đỏ hình lá cây. Sau khi mua được ma túy V cầm trên tay và quay lại chỗ người lái xe ôm để đi về và cất giấu số ma túy vừa mua được trong nhà trọ.

Vũ Anh D là người nghiện ma túy và biết Phạm Văn V có ma túy để bán. Khoảng 18 giờ ngày 21/6/2022, D dùng điện thoại nhãn hiệu ACE màu xanh lấp sim số 0947.825.8... gọi đến số điện thoại 0911.889.0... của Phạm Văn V hỏi mua 600.000 đồng 02 viên ma túy. V đồng ý và hẹn D đến khu vực phòng trọ của V. Sau đó D gặp và nhờ Phạm Mạnh H1, sinh năm 1986 trú tại phố P2, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là bạn của D sử dụng xe máy chở D đến nhà trọ của V để mua ma túy. Khi đến gần khu vực nhà trọ D bảo H1 dừng xe đứng đợi còn D đi bộ đến trước khu nhà trọ gọi điện cho V báo D đã đến. V đi từ phòng trọ ra nói với D đợi một chút rồi quay vào phòng trọ lấy 02 viên ma túy đi ra đưa cho D. D đưa cho Vương 600.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Khi mua ma túy của V, D đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu VIVO màu vàng quay lại quá trình mua bán ma túy. Sau khi nhận 02 viên ma túy D gói vào tờ tiền 2.000 đồng và quay lại chỗ H1 đang đợi rồi đi về nhà D. Tại đây D lấy ra tờ tiền 2.000 đồng bên trong có 02 viên ma túy màu đỏ, H1 dùng máy điện thoại Iphone của H1 chụp lại hình ảnh của 02 viên ma túy trên. Sau đó H1 đi về, D lấy ra 01 viên ma túy sử dụng còn lại 01 viên D gói lại vào tờ tiền 2.000 đồng cất vào túi quần.

Khoảng 08 giờ ngày 22/6/2022, D mang viên ma túy còn lại ra khu vực nghĩa trang H thuộc phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình để sử dụng. Khi D vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ phát hiện. Tại chỗ tổ công tác đã thu giữ của D 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng dùng để gói ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng có gắn tai nghe màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu xanh. Sau đó tổ công tác đã đưa Vũ Anh D cùng toàn bộ tang vật thu giữ và mời người làm chứng về Công an phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình để lập biên bản vi phạm hành chính.

Căn cứ lời khai của Vũ Anh D Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật, phương tiện đối với Phạm Văn V, kết quả:

- Khám xét người Phạm Văn V: Thu giữ tại túi quần bên trái đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh. Tất cả được niêm phong vào một phong bì ký hiệu K1. Thu giữ trong ví Phạm Văn V đang cầm trên tay phải tiền Việt Nam 20.200.000 đồng được niêm phong vào một phong bì ký hiệu K2.

- Khám xét ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 màu trắng, biển kiểm soát 35A-176.... của Phạm Văn V thu giữ: Ở hộc dưới cánh cửa bên ghế lái của xe ô tô 01 túi nilon màu trắng có một viên mép màu đỏ, kích thước (4 x 7,5) cm bên trong túi nilon có 07 viên nén màu đỏ hình lá cây một mặt có chữ “TICTAC” và các mảnh vụn màu đỏ. Tất cả được niêm phong vào một phong bì ký hiệu K3. Thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 màu trắng, biển kiểm soát 35A-176..., số khung RLUG7S1DALN0475., số máy G4LAKM5038....

- Khám xét chỗ ở của Phạm Văn V thu giữ: Trong két sắt kê trong phòng trọ tiền Việt Nam 25.000.000 đồng được niêm phong vào một phong bì ký hiệu K4. Thu giữ trên mặt két sắt 20 vỏ túi nilon màu trắng, có một viên mép màu đỏ có kích thước (4 x 7,5) cm. Thu giữ dưới gầm giường ngủ của Phạm Văn V 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng các viên nén màu đỏ thu giữ của Phạm Văn V, kết quả: Khối lượng của 07 viên nén màu đỏ và một số mảnh vụn màu hồng là 2,940 gam. Sau khi cân các viên nén màu đỏ được bỏ vào một túi nilon màu trắng được niêm phong trong một phong bì dán kín có ký hiệu M1 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình để trưng cầu giám

định.

Tại bản kết luận giám định số 526/KLGĐ -PC09-MT ngày 30/6/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Mẫu gồm 7 viên nén màu đỏ hình lá cây, trên mặt mỗi viên có chữ “TICTAC” cùng các mảnh vụn màu đỏ gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 2,940 gam là ma túy, loại MDMA;

MDMA là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Ngày 28/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định số 62/QĐ-CSMT trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định ADN bám dính trên túi nilon đựng ma túy thu trên xe của Phạm Văn Vương.

Ngày 22/7/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có bản Kết luận giám định số 4144/KL-KTHS kết luận: *“Trên túi nilon gửi giám định có bám dính ít tế bào người, không xác định được kiểu gen do lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém”.*

- Tiến hành kiểm tra điện thoại nhãn hiệu VIVO màu vàng thu giữ của Vũ Anh D thấy trong mục sưu tập phần hình ảnh có 01 file video ngày 21/6/2022 độ dài 02 phút 45 giây ghi lại quá trình mua bán ma túy giữa D và V. Cơ quan điều tra đã trích sao đoạn video này vào 01 đĩa DVD-R gửi trưng cầu giám định.

Ngày 02/8/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình có bản Kết luận giám định số 588/KL-KTHS-KTS&ĐT kết luận: *“Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 tệp tin video lưu trong đĩa DVD-R gửi giám định”.*

Quá trình điều tra ban đầu Phạm Văn V có biểu hiện bị bệnh tâm thần vì vậy ngày 26/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định số 77/QĐ-CSMT trưng cầu Viện pháp y Tâm thần Trung ương giám định pháp y tâm thần đối với Phạm Văn V.

Ngày 10/11/2022, Viện pháp y Tâm thần Trung ương có bản kết luận giám định số 343/KLGĐ kết luận: *“Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Phạm Văn V có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bị can Phạm Văn V có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy hiện đang cai nhưng trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.21. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.*

Sau khi có kết quả giám định bị can Phạm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật:

- Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 màu trắng, biển kiểm soát 35A-176...., số khung RLUG7S1DALN0475..., số máy G4LAKM5038... là xe của V và vợ là Phan Thị Kiều M1 sử dụng để chở khách. V và chị M1 đã dùng chiếc xe này thế chấp cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Ninh Bình vay số tiền 238.000.000 đồng. Ngày 02/11/2022 chị M1 đã đến Ngân hàng làm thủ tục trả hết số tiền trên, làm thủ tục tắt toán nợ với Ngân hàng và nhận lại Giấy đăng ký của xe ô tô trên. Chị M1 đã giao nộp đăng ký xe ô tô cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng là của Phạm Văn V1. Ngày 21/6/2022, V1 đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng để liên lạc bán ma túy cho D. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của V.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu xanh, lắp sim số 0947.825.8... và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng, 01 tai nghe thu giữ của D. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của Đặng Quốc H3, sinh năm 1986 trú tại phố ..., phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình cho Dũng mượn. Anh H2 không biết việc D sử dụng điện thoại vào việc mua bán ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc điện thoại di động trên cho anh H3.

- Đối với chiếc xe máy Wave mà Phạm Mạnh H1 sử dụng để chở D đi mua ma túy, H1 khai mượn của một người bạn tên là H4 nhà ở huyện Y, tỉnh Ninh Bình, H1 không nhớ biển kiểm soát xe máy, không biết rõ địa chỉ của H4. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để thu giữ xử lý.

- Đối với chiếc điện thoại Iphone màu ghi của H1, H1 dùng chiếc điện thoại này chụp lại hình ảnh 02 viên ma túy và tờ tiền 2.000 đồng sau khi thu thập hình ảnh Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho H1.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-P1 ngày 30 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố Phạm Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Chị Phan Thị Kiều M1 tại phiên tòa trình bày: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10 màu trắng, biển kiểm soát 35A-176.... mua năm 2021. Đăng ký xe ô tô mang tên Phạm Văn V để cho V sử dụng để chở khách kiếm thu nhập cho gia đình. Khi mua chiếc xe ô tô trên chị có số tiền 100.000.000 đồng là tiền riêng của chị, sau đó vợ chồng chị đã thế chấp chiếc xe ô tô trên cho Ngân hàng

TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Ninh Bình vay số tiền 238.000.000 đồng. Tiền gốc và tiền lãi hàng tháng chị đưa cho bị cáo V trả nợ ngân hàng. Ngày 02/11/2022 chị đã đến Ngân hàng làm thủ tục trả hết số tiền trên, làm thủ tục tắt toán nợ với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Ninh Bình và nhận lại Giấy đăng ký của xe ô tô trên. Chị đề nghị Hội đồng xét xử cho chị xin lại chiếc xe ô tô trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật trên mặt phong bì có ghi “Vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu K3”, ký hiệu B; 20 túi nilon màu trắng trong, có mép túi màu đỏ; 01 phong bì ký hiệu H1; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật trên mặt phong bì có ghi: Số: 526/KL-KTHS-MT; “Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 2,8382 gam ma túy, loại MDMA, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong”; 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi: 437/SV/22 bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 túi ni lông, mẫu tóc ghi thu của Phạm Văn V và phần còn lại của tế bào niêm mạc miệng ghi thu giữ của Phạm Văn V sau giám định và 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng.

- Buộc bị cáo Phạm Văn V phải nộp lại số tiền 600.000 đồng là số tiền bị cáo đã bán ma túy cho Vũ Anh D ngày 21/6/2022.

- Trả lại cho chị Phan Thị Kiều M1 và Phạm Văn V: 01 xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai I10 màu trắng, biển kiểm soát 35A-176...., số khung RLUG7S1DALN0475..., số máy G4LAKM5038....

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn V: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh; số tiền 44.600.000 đồng nhưng quản lý lại để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bài bào chữa của người bào chữa cho bị cáo xác định hành vi phạm tội

của bị cáo Phạm Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo mức án phù hợp để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Biên bản vi phạm hành chính của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình lập ngày 22/6/2022; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản cân xác định khối lượng ma túy thu giữ của Phạm Văn V; biên bản kiểm tra điện thoại sao trích video của Vũ Anh D ngày 22/6/2022; Bản kết luận số 588/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 02/8/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 tệp tin video lưu giữ trong DVD-R gửi giám định*”; Biên bản thực hiện ghi hình có âm thanh về việc ghi lời khai của Phạm Văn V ngày 16/11/2022; Biên bản nhận dạng Phạm Văn V của Phạm Mạnh H1; Kết luận giám định số 526/KL-KTHS-MT ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu gồm 7 viên nén màu đỏ hình lá cây, trên mặt mỗi viên có chữ “TICTAC” cùng các mảnh vụn màu đỏ gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 2,940 gam là ma túy, loại MDMA. MDMA là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*” và các vật chứng, tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích kiếm lời ngày 21/6/2022, Phạm Văn V đi mua 09 viên ma túy loại MDMA về cất giấu tại phòng trọ số nhà ...1, ngõ 20... đường T, phố Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình với mục đích ai hỏi mua thì bán. Khoảng 18 giờ cùng ngày Phạm Văn V đã bán trái phép 02 viên ma túy MDMA cho Vũ Anh D với số tiền 600.000 đồng. Đối với 07 viên ma túy MDMA còn lại có khối lượng 2,940 gam bị cáo cất giấu tại học dưới cánh cửa ghế lái xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, màu trắng biển kiểm soát 35A-176....do V đang điều khiển thì bị Công an cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình khám xét thu giữ. Hành vi

của Phạm Văn V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2.....

3.....

4.....

5. Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn V với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn V đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma túy, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong lúc Nhà nước đã và đang có nhiều biện pháp kiên quyết đấu tranh phòng chống ma túy, đáng lẽ với trách nhiệm của một người công dân bị cáo phải tham gia đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và tội phạm về ma túy, góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội. Nhưng do háms lợi và để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian tương xứng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo phạm tội vì mục đích tư lợi căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau:

- 01 phong bì niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật trên mặt phong bì có ghi “Vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu K3”, ký hiệu B; 20 túi nilon

màu trắng trong, có mép túi màu đỏ; 01 phong bì ký hiệu H1; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật trên mặt phong bì có ghi: Số: 526/KL-KTHS-MT; “Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 2,8382 gam ma túy, loại MDMA, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong”; 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi: 437/SV/22 bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 túi ni lông, mẫu tóc ghi thu của Phạm Văn V và phần còn lại của tế bào niêm mạc miệng ghi thu giữ của Phạm Văn V sau giám định; thu giữ của bị cáo 01 cân điện tử nhãn hiệu Pocket Scale là công cụ để bị cáo cân ma túy bán cho các đối tượng nghiện. Đây là các vật chứng cấm tàng trữ, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng. Quá trình điều tra bị cáo V khai không biết tại sao D lại có số điện thoại của bị cáo. Ngày 21/6/2022 khi D vào điện thoại trên hỏi mua ma túy bị cáo trả lời D luôn. Bị cáo không dùng điện thoại này gọi cho D hay bất kỳ ai để bán ma túy. Mặc dù bị cáo khai như trên nhưng Hội đồng xét xử vẫn xác định đây là công cụ, phương tiện để bị cáo thực hiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI, số loại GRAND I10, màu trắng mang biển kiểm soát 35A-176...., số khung RLUG7S1DALN0475..., số máy G4LAKM5038... đăng ký xe mang tên Phạm Văn V. Quá trình điều tra xác định tháng 10/2021 chị Phan Thị Kiều M1 đã dùng số tiền 100.000.000 đồng tiền tiết kiệm của bản thân để mua xe ô tô cho V sử dụng vào việc lái xe đưa đón khách để có thêm thu nhập cho gia đình. Vì số tiền của chị M1 không đủ mua xe nên chị M1 và V đến Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Ninh Bình để làm thủ tục nộp vào số tiền 100.000.000 đồng và vay số tiền 238.000.000 đồng đồng thời thế chấp chiếc xe ô tô trên cho Ngân hàng theo Hợp đồng cho vay số LN21100544289.. ngày 26/10/2021. Hàng tháng chị M1 đưa tiền cho bị cáo V để trả nợ Ngân hàng. Từ ngày mua xe V sử dụng vào mục đích chở khách kiếm tiền chi tiêu cho bản thân và đưa khoảng 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng cho chị nuôi con và trả nợ ngân hàng. Ngày 22/6/2022, bị cáo Phạm Văn V cất giữ 07 viên ma túy loại MDMA trên xe ô tô chị M1 không biết. Ngày 01/11/2022 chị My đã đến Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Ninh Bình trả số tiền 212.091.000 đồng gồm cả tiền gốc, tiền lãi và tiền phạt. Ngày 02/11/2022, chị M1 làm thủ tục tất toán nợ với Ngân hàng và được Ngân hàng trả lại Giấy đăng ký của xe ô tô. Chị M1 đã nộp lại đăng ký xe cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình. Toàn bộ số tiền 212.091.000 đồng là tiền của chị M1 lao động tích góp và tiền chị vay của bố mẹ hai bên mà có. Do vậy cần trả lại chiếc xe trên cùng đăng ký xe cho chị Phan Thị Kiều M1 và Phạm Văn V là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo Phạm Văn V 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh và số tiền 45.200.000 đồng. Quá trình điều tra xác định trong đó có số tiền 600.000 đồng bị cáo có được từ việc bán 02 viên ma túy MDMA ngày 21/6/2022 cho Vũ Anh D mà có nên cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền trên để sung Ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại 44.600.000 đồng và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[5] Về nguồn gốc ma túy Phạm Văn V khai nhận: 09 viên ma túy là do V mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đầu đê gần cầu N, thuộc xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định. Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, quá trình điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Cà Thị P, sinh năm 2000, nơi ĐKKHKT: bản C, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên là người cùng xe với V. Quá trình điều tra không liên quan đến việc mua bán ma túy và không biết việc V cất giữ ma túy trên xe.

Đối với đối tượng Vũ Anh D là người đã mua 02 viên ma túy của Phạm Văn V. Ngày 12/7/2022, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Vũ Anh D theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn V** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn V 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật trên mặt phong bì có ghi “Vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu K3”, ký hiệu B; 20 túi nilon màu trắng trong, có mép túi màu đỏ; 01 (một) phong bì ký hiệu H1; 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật trên mặt phong bì có ghi: Số: 526/KL-KTHS-MT; “Mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: M1 = 2,8382 gam ma túy, loại MDMA, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong”; 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi: 437/SV/22 bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 túi ni lông, mẫu tóc ghi thu của Phạm Văn V và phần còn lại của tế bào niêm mạc miệng ghi thu giữ của Phạm Văn V sau giám định và 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng

* Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

- Trả lại cho:

+ Chị Phan Thị Kiều M1 và bị cáo Phạm Văn V: 01 xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI, số loại GRAND I10, màu sơn trắng, mang biển kiểm soát 35A-176...., số khung RLUG7S1DALN0475..., số máy G4LAKM5038.. và 01 đăng ký xe ô tô mang tên Phạm Văn V.

+ Bị cáo Phạm Văn V: 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh và số tiền 44.600.000 đồng (bốn mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng) nhưng quản lý lại để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

(Chi tiết như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình; biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/12/2022 giữa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

Tiếp tục quản lý số tiền 45.200.000 đồng hiện đang gửi tại tài khoản 3949.0.1054125.00000 Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi số 02 của Công an tỉnh Ninh Bình lập ngày 05/12/2022 để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí: Bị cáo Phạm Văn V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao: 01 bản;
 - VKSND cấp cao: 01 bản;
 - VKSND tỉnh Ninh Bình: 03 bản;
 - Phòng Kiểm tra THA: 04 bản;
 - Phòng PC04 Công an tỉnh: 01 bản;
 - Phòng PC10 Công an tỉnh: 01 bản;
 - Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
 - Trại tạm giam: 01 bản;
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
 - Bị cáo: 01 bản;
 - Người bào chữa: 01 bản;
 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 01 bản;
 - Lưu hồ sơ: 02 bản;
 - Lưu tòa và HCTP: 02 bản;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thảo

